

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN-SÔNG HÌNH	
CÔNG VĂN	Số: 655
ĐẾN	Ngày: 7/5/14
	Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết của Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn nằm trên địa bàn huyện K'bang tỉnh Gia Lai và huyện Vĩnh Thạnh tỉnh Bình Định

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Biên bản kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn nằm trên địa bàn huyện K'bang tỉnh Gia Lai và huyện Vĩnh Thạnh tỉnh Bình Định;

Xét nội dung đề án bảo vệ môi trường chi tiết của Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn đã được hoàn chỉnh gửi kèm Văn bản số 1374/2013/CV-VSH-KT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (sau đây gọi là Đề án) của Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn nằm trên địa bàn huyện K'bang tỉnh Gia Lai và huyện Vĩnh Thạnh tỉnh Bình Định (sau đây gọi là Cơ sở) được lập bởi Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình (sau đây gọi là Chủ cơ sở) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô/công suất hoạt động:

1.1. Vị trí: Cơ sở nằm trên địa bàn huyện K'bang tỉnh Gia Lai và huyện Vĩnh Thạnh tỉnh Bình Định.

1.2. Quy mô/công suất:

a) Diện tích đất sử dụng (theo phạm vi Đề án): 2.318 ha.

b) Công suất thiết kế: 66 MW (2 tổ máy);

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Cơ sở:

2.1. Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong Đề án.

2.2. Phải bảo đảm các chất thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn hiện đang còn bắt buộc áp dụng, các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan trước khi thải ra môi trường.

2.3. Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.4. Tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý toàn bộ các loại chất thải thông thường và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn, Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thực hiện việc quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường hồ chứa thủy điện theo quy định tại Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ; đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng nước, bảo vệ môi trường sinh thái và an toàn cho dân cư vùng hạ du đập.

2.6. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ, duy trì, phát triển rừng và tài nguyên sinh học trong khu vực của Cơ sở.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho nhân dân địa phương, cán bộ, công nhân viên làm việc tại Cơ sở.

3.2. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo đảm an toàn đập trong mùa lũ và phương án phòng chống lũ, lụt cho vùng hạ du đập theo quy định hiện hành.

3.3. Tuân thủ các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo quy định hiện hành của pháp luật.

3.4. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế, chính sách xã hội theo quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm kinh phí để thực hiện các hoạt

động bảo vệ môi trường và kế hoạch quản lý, giám sát môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

Điều 2. Trong quá trình thực hiện, nếu nội dung hoạt động của Cơ sở, nội dung của Đề án có thay đổi, Chủ cơ sở phải có văn bản báo cáo với Bộ Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

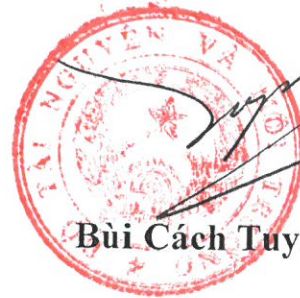
Nơi nhận:

- Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh;
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);
- Sở TN&MT các tỉnh Gia Lai, Bình Định;
- Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ, Cục QLTTN;
- Lưu: VT, TCMT, HS.MH (15).

R

qu

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Cách Tuyến



